

Số: /BC-BDT

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

### Sơ kết 01 năm thực hiện Công văn 452/TTg-KSTT và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan Đề án 06/CP

Tiếp nhận Văn bản số 694/CAT-PC06 ngày 09/4/2024 của Công an tỉnh về sơ kết 01 năm thực hiện Công văn 452/TTg-KSTT và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan Đề án 06/CP.

Ban Dân tộc báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

#### I. ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT CÔNG TÁC

##### 1. Về công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai

Sau khi Chính phủ ban hành Đề án 06/CP, Ban Dân tộc đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện, như: Kế hoạch số 15-KH/CB ngày 18/4/2022 về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 403/KH-BDT ngày 09/6/2021 về triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 18/QĐ-BDT ngày 21/02/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Ban Dân tộc; Kế hoạch số 279/KH-BDT ngày 22/3/2023 về việc thực hiện chuyển đổi số năm 2023 của Ban Dân tộc; Kế hoạch số 316/KH-BDT ngày 29/3/2023 về phát động Phong trào thi đua Chuyển đổi số năm 2023 của Ban Dân tộc.

Đồng thời, tăng cường quán triệt, tuyên truyền các văn bản<sup>1</sup> của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh liên quan đến nội dung chuyển đổi số đến toàn thể công chức, người lao động trong đơn vị trong các buổi sinh hoạt Chi bộ, các cuộc họp cơ quan hàng tháng. Qua đó, toàn thể công chức, người lao động trong đơn vị nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của Đề án 06/CP mang lại; nhận thức sâu sắc chủ đề của Ủy ban Quốc gia về

<sup>1</sup> Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 352-QĐ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh; Kế hoạch 01-KH/BCĐCĐS ngày 12/7/2021 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số giai đoạn 2021- 2025 triển khai thực hiện chuyển đổi số tỉnh; Nghị quyết số 09- NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương chuyển đổi số tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” đến cán bộ, công chức và người lao động về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

chuyển đổi số, trọng tâm xác định năm 2023 là năm “Tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”, trọng tâm là số hóa, xây dựng, kết nối và chia sẻ dữ liệu (bảo vệ dữ liệu cá nhân, khai thác, sử dụng dữ liệu) để phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp và chủ đề hành động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh “Huy động mọi nguồn lực, tập trung phát triển sử dụng dữ liệu số, tăng cường số hoá quy trình; mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số năm 2023”, trọng tâm là xây dựng “chính quyền số”; đổi mới tư duy, nhận thức của từng đảng viên, cán bộ, công chức, người lao động về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số trong đời sống, sản xuất, thương mại và thực thi công vụ.

## **2. Về hoàn thiện thể chế**

Ban Dân tộc không có chức năng ban hành thể chế nhưng có tham gia góp ý đề cập thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số.

## **3. Về thực hiện dịch vụ công trực tuyến**

a) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử (*chi tiết Phụ lục số 3 kèm theo*).

b) Báo cáo rà soát danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Ban Dân tộc có 02 danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh theo Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

## **4. Về hạ tầng công nghệ thông tin**

Hiện nay, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của cơ quan và việc kết nối khai thác, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia được thực hiện trên các trang thông tin điện tử do Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, thực hiện.

## **5. Về dữ liệu**

- Ban Dân tộc đã cập nhật 02 thủ tục hành chính trên cổng Dịch vụ công, được thực hiện dịch vụ công mức độ 4; 100% thủ tục được tích hợp đồng bộ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- TTHC của Ban Dân tộc đã thực hiện số hóa theo Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (*chi tiết Phụ lục số 4 kèm theo*).

- Tiếp tục duy trì 100% phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc của cơ quan được kết nối, liên thông phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

- Tiếp tục xây dựng, cập nhật các tài liệu tuyên truyền về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của cơ quan.

- 95% hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); đảm bảo 100% công chức sử dụng hộp thư điện tử (*Email có tên miền ninhthuan.gov.vn*) công vụ để trao đổi thông tin và xử lý công việc trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành; sử dụng ổn định và hiệu quả phần mềm TD.Office.

- Ban đã kết nối với mạng hệ thống Truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh để triển khai các ứng dụng dùng chung như: TD Office, mail công vụ, cổng dịch vụ công trực tuyến, các phần mềm chuyên dùng, hệ thống báo cáo kinh tế xã hội của Tỉnh ủy, UBND tỉnh,...

## **6. Về nguồn lực**

Tích cực tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Đánh giá chung**

Ban Dân tộc kịp thời chỉ đạo đến các phòng chuyên môn làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến từng cán bộ, công chức và người lao động đổi mới tư duy, nhận thức của từng đảng viên, công chức và người lao động về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số trong đời sống, sản xuất, thương mại và thực thi công vụ; các văn bản về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước về chuyển đổi số. Trong đó, tập trung tuyên truyền các nội dung trọng tâm của Đề án 06/CP. Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức và người lao động về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của Đề án 06/CP mang lại.

### **2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế**

Khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn nhiều hạn chế, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa ... nên công tác tuyên truyền các nội dung của Đề án 06/CP chưa được người dân tiếp cận đầy đủ để thực hiện kịp thời, đồng bộ.

## **III. KIẾN NGHỊ**

Đề nghị các cấp, các ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức và người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số nắm rõ các nội dung của Đề án 06/CP để họ tiếp cận và đủ nhận thức, kiến thức để thực hiện; đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã

hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã đề ra để góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP của Ban Dân tộc, gửi Công an tỉnh tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Phòng CSQLHC về TTXH, Công an tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Bạch Văn Dương**

### Phụ lục 3. Về dịch vụ công trực tuyến

x	Tên dịch vụ công trực tuyến đang cung cấp	Mã TTHC	Mức độ cung cấp		Đã chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ cung cấp DVCTT	Biểu mẫu điện tử	Có thể khai thác dữ liệu từ CSDLQG, CSDL chuyên ngành	Có cung cấp kết quả điện tử	Phạm vi áp dụng	Văn bản QPPL quy định phương thức điện tử
			Toàn trình	Một phần						
	<b>Tổng số</b>		02		02	100%	100%	Đang triển khai	Áp dụng riêng cho bộ, địa phương	Dịch vụ công áp dụng toàn quốc
1	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	1.004875.000.00.00.H43	x							
2	Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	1.004888.000.00.00.H43	x							

**Phụ lục 4. Về số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP**

<b>STT</b>	<b>Lĩnh vực</b>	<b>Tên loại kết quả giải quyết TTHC</b>	<b>Tiến độ thực hiện số hóa</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>
1	Công tác dân tộc	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Đã phối hợp STTT thực hiện	Sở TTTT
2	Công tác dân tộc	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		